

Số: 143/2023/QĐST-DS

Cầu Ngang, ngày 24 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 302/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành S, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số B, ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Trần Quốc Đ, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải trả: Ông Trần Quốc Đ đồng ý trả cho ông Nguyễn Thành S số tiền vay còn nợ. Tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi là 6.000.000 đồng theo yêu cầu của ông Nguyễn Thành S.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- **Về thời hạn trả:** Các đương sự thỏa thuận thống nhất giao cho Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

- **Về án phí:**

+ Ông Trần Quốc Đ tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 75.000 đồng.

+ Ông Nguyễn Thành S tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 75.000 đồng. Do ông Nguyễn Thành S là người cao tuổi có đơn xin miễn nộp tiền án phí được quy định tại Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nên ông Nguyễn Thành S không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- Chi cục THADS huyện Cầu Ngang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Hùng Anh